

Bản án số: 38/2019/HNGĐ-ST
Ngày 13-11-2019.
“V/v: Xin ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH Đ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Cảnh

Các Hội thẩm nhân dân :

1. Bà Hà Thị Hương.
2. Ông Đinh Công Thề.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Đức Duồng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện C.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Đăk Lăk tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bích Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 183/2019/TLST–HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2019, về việc: “**Xin ly hôn**”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2019/QĐXX-ST ngày 14/11/2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Riêu Thị H, sinh năm 1996 – *có mặt*.

Trú tại: Thôn 8, xã E, huyện Cr, tỉnh Đ.

2. Bị đơn: Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1976 – *vắng mặt*.

Trú tại: Thôn 8, xã E, huyện Cr, tỉnh Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN;

* **Nguyên đơn:** Theo nội dung đơn khởi kiện ngày 14/5/2019 và trong quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn chị Riêu Thị H trình bày:

Tôi và anh Hoàng Văn H tự nguyện tìm hiểu và đi đến hôn nhân với nhau, chúng tôi có đăng ký kết hôn vào ngày 06/5/2014 tại UBND xã E, huyện C, tỉnh Đ. Sau khi kết hôn vợ chồng chỉ hạnh phúc được một thời gian ngắn, từ năm 2016 đến nay giữa chúng tôi thì xảy ra nhiều mâu thuẫn, xung đột và hiện tại chúng tôi đã sống ly thân nhau khoảng 02 năm nay. Nguyên nhân của mâu thuẫn vợ chồng xuất phát từ sự bất đồng về quan điểm, lối sống, chồng tôi hay uống rượu say sưa về đánh

đập vợ con. Ngoài ra anh H còn bị nghiện hút ma túy và thuộc diện quản lý và theo dõi của công an xã. Trong thời gian xảy ra mâu thuẫn, mặc dù đã được hai bên gia đình và chính quyền địa phương hòa giải nhưng không có kết quả. Nay chúng tôi xác định không còn tình cảm, không còn tình thương với anh H, mâu thuẫn đã kéo dài không thể khắc phục nên tôi có nguyện vọng xin được ly hôn với chồng tôi là anh Hoàng Văn H.

Về con chung: Chúng tôi có với nhau 01 con chung là cháu Hoàng Minh Đ, sinh ngày 15/02/2015. Hiện tại cháu khỏe mạnh và phát triển bình thường. Sau khi ly hôn, tôi có nguyện vọng xin được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tôi không yêu cầu chồng tôi phải cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* **Bị đơn:** Anh Hoàng Văn H, tại bản tự khai anh trình bày:

Tôi và cô Riêu Thị H là vợ chồng có đăng ký kết hôn vào ngày 06/5/2014 tại UBND xã Ea M'rang, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk. Hôn nhân giữa hai chúng tôi xuất phát từ sự tìm hiểu và sự tự nguyện giữa hai bên. Quá trình chung sống vợ chồng tôi rất hạnh phúc không có vấn đề gì và hiện cả hai chúng tôi đang làm công nhân. Vì không có mâu thuẫn và cũng không muốn gia đình đổ vỡ, bản thân tôi còn rất yêu thương vợ, không muốn con cái sau này sống cảnh thiếu tình thương yêu của bố mẹ nên tôi không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Chúng tôi có với nhau 01 con chung là Hoàng Minh Đ, sinh ngày 15/02/2015. Hiện tại cháu khỏe mạnh, phát triển bình thường. Trong trường hợp Tòa án giải quyết cho chúng tôi ly hôn thì tôi có nguyện vọng xin được nuôi con và yêu cầu vợ tôi cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật..

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- *Về tố tụng:*

Đối với Thẩm phán: Đã tuân thủ đúng quy định theo Điều 203 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đối với Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa: Tuân thủ đúng với các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự;

Đối với đương sự:

Nguyên đơn: Thực hiện đúng và đầy đủ các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70; Điều 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Bị đơn: Không thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật Tố tụng dân sự, không đến Tòa án tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật mà không có lý do chính đáng.

- Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Riêu Thị H và anh Hoàng Văn H kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn hợp pháp theo quy định của pháp luật về hôn nhân gia đình. Quá trình duy trì cuộc sống hôn nhân, anh chị nảy sinh nhiều mâu thuẫn, kéo dài mà không có biện pháp hòa giải hay ý thức khắc phục. Vì vậy căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Riêu Thị Hồng. Chị Riêu Thị H được ly hôn với anh Hoàng Văn H.

Về con chung: Giao cháu Hoàng Minh Đ, sinh ngày 15/02/2015 cho chị Riêu Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Đức trưởng thành 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kiến nghị khắc phục: Bị đơn cần thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật Tố tụng dân sự

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về thủ tục tố tụng:* Bị đơn anh Hoàng Văn H mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt là phù hợp.

[2]. *Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật:* Nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết là “Xin ly hôn” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp huyện, được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] *Về nội dung vụ án:* Căn cứ vào lời trình bày của các đương sự và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở để xác định: Chị Riêu Thị H và anh Hoàng Văn H đăng ký kết hôn vào ngày 06/5/2014 tại Ủy ban nhân dân xã Ea M, huyện C, tỉnh Đ trên cơ sở tự nguyện, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Quá trình duy trì cuộc sống chung vợ chồng; giữa chị Hồng và anh H nảy sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng. Nguyên nhân theo chị Hồng là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, thường hay bất đồng về quan điểm, lối sống và trong sinh hoạt.

Tuy nhiên nguyên nhân chính do anh H là người nghiện ma túy nên dẫn đến vợ chồng thường xuyên nảy sinh nhiều mâu thuẫn không thể khắc phục. Nay chị Hồng xác định không còn tình cảm và không còn thương yêu chồng nữa, mâu thuẫn giữa hai người đã kéo dài, không thể khắc phục hàn gắn, có nín kéo cũng chỉ làm khổ nhau mà mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy chị Hồng có nguyện vọng được ly hôn với chồng chị là anh Hoàng Văn H.

Qua kết quả xác minh tại địa phương thì được biết; sau khi kết hôn, anh chị chung sống tại địa phương được một thời gian thì cả hai anh chị đều đi làm xa, đến khi anh H nghiện ma túy thì anh trở về địa phương sinh sống cho đến nay. Thời gian gần đây giữa Chị Hồng và anh H xảy ra nhiều mâu thuẫn, bản thân anh H là đối tượng nghiện ma túy và thuộc diện quản lý và theo dõi của Công an xã.

[4] Tại phiên tòa; Nguyên đơn chị Hồng vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn với anh H. Hội đồng xét xử xét thấy, mâu thuẫn giữa vợ chồng anh chị đã rất trầm trọng và kéo dài. Trong thời gian xảy ra mâu thuẫn, mặc dù đã được hai bên gia đình, chính quyền địa phương động viên, hòa giải nhiều lần nhưng anh chị vẫn không có ý thức để hàn gắn, duy trì cuộc sống hôn nhân. Vì vậy căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hồng là có căn cứ.

Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Hoàng Minh Đ, sinh ngày 15/02/2015, hiện cháu khỏe mạnh và phát triển bình thường. Quá trình giải quyết cả hai anh chị đều có nguyện vọng xin được nuôi con chung. Hội đồng xét xử xét thấy, đối với anh Hoàng Văn H bản thân anh hiện tại không có nghề nghiệp ổn định, đang là đối tượng nghiện hút ma túy bị Công an xã quản lý và theo dõi. Vì vậy việc giao con cho anh H nuôi là không đảm bảo và cũng không phù hợp với hoàn cảnh, sự phát triển toàn diện của cháu Đ. Vì vậy cần giao cháu Đ cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] *Về án phí:* Nguyên đơn chị Riêu Thị H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lý trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; b khoản 2 Điều 227, Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Áp dụng Điều 51; Điều 56, Điều 81, Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Riêu Thị H.

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Riêu Thị H được ly hôn với anh Hoàng Văn H.

- *Về con chung:* Giao là cháu Hoàng Minh Đ, sinh ngày 15/02/2015 cho cho chị Riêu Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Về cấp dưỡng nuôi con chung, đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc hai bên bố mẹ, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và mức cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Hoàng Văn H được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được ngăn cản quyền này.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Riêu Thị H phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0013928, ngày 22/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện CưM'gar, tỉnh Đắk Lắk.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

**** Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Đ;
- VKSND huyện C;
- CC THADS huyện C;
- Các đương sự;
- UBND xã E;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quang Cảnh

